

Giải toán lớp 9: Đáp án bài 39 trang 57 SGK đại số tập 2

Đề bài

Giải phương trình bằng cách đưa về phương trình tích.

a) $(3x^2 - 7x - 10) [2x^2 + (1 - \sqrt{5})x + \sqrt{5} - 3] = 0 ;$

b) $x^3 + 3x^2 - 2x - 6 = 0 ;$

c) $(x^2 - 1) (0,6x + 1) = 0,6x^2 + x ;$

d) $(x^2 + 2x - 5)^2 = (x^2 - x + 5)^2 .$

Hướng dẫn giải

Đưa phương trình về dạng phương trình tích sau đó áp dụng phương pháp giải phương trình tích tìm nghiệm

$$A.B = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} A = 0 \\ B = 0 \end{cases}$$

$$\text{Hoặc } A.B.C = 0 \Leftrightarrow \begin{cases} A = 0 \\ B = 0 \\ C = 0 \end{cases}$$

Đáp án bài 39 trang 57 sgk giải tích lớp 9

$$\Leftrightarrow \begin{cases} 0,6x + 1 = 0(1) \\ x^2 - x - 1 = 0(2) \end{cases}$$

$$(1) \Leftrightarrow 0,6x + 1 = 0$$

$$\Leftrightarrow x_1 = -\frac{1}{0,6} = -\frac{5}{3}$$

Giải phương trình (2) ta có $\Delta = (-1)^2 - 4.1.(-1) = 1 + 4 = 5, \sqrt{\Delta} = \sqrt{5} > 0$

Nên phương trình (2) có 2 nghiệm phân biệt: $x_2 = \frac{1-\sqrt{5}}{2}, x_3 = \frac{1+\sqrt{5}}{2}$

Vậy phương trình có ba nghiệm:

$$x_1 = -\frac{5}{3}, x_2 = \frac{1-\sqrt{5}}{2}, x_3 = \frac{1+\sqrt{5}}{2},$$

$$d) (x^2 + 2x - 5)^2 = (x^2 - x + 5)^2 \Leftrightarrow (x^2 + 2x - 5)^2 - (x^2 - x + 5)^2 = 0$$

$$\Leftrightarrow (x^2 + 2x - 5 + x^2 - x + 5).$$

$$(x^2 + 2x - 5 - x^2 + x - 5) = 0$$

$$\Leftrightarrow (2x^2 + x)(3x - 10) = 0$$

$$\Leftrightarrow x(2x + 1)(3x - 10) = 0$$

$$\text{Hoặc } x = 0, x = -\frac{1}{2}, x = \frac{10}{3}$$

Vậy phương trình có 3 nghiệm.

$$a) \begin{cases} u_6 = 192 \\ u_7 = 384 \end{cases}$$

$$b) \begin{cases} u_4 - u_2 = 72 \\ u_5 - u_3 = 144 \end{cases}$$

$$c) \begin{cases} u_2 + u_5 - u_4 = 10 \\ u_3 + u_6 - u_5 = 20 \end{cases}$$